TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 146/2019/HSST
Ngày 31/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Hổ Bình
- Bà Đỗ Thị Thục

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 148/2019/HSST ngày 02/7/2019 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/QĐ-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T; sinh ngày 04 tháng 4 năm 1964 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: (số cũ) 13 phố T; (số mới) số 12 phố T, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 7/10; con ông: Phạm Văn B và bà: Phạm Thị H.

Danh chỉ bản số: 179 lập ngày 23/3/2019 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội.

02 Tiền sự:

- Năm 2002 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 01 huyện B, Hà Nội.
- Năm 2010 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 03 huyện S, Hà Nội.

01 Tiền án: Ngày 28/11/2013 Toà án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội kết án 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tạm giữ: 21/03/2019; huỷ bỏ tạm giữ: 29/03/2019 - (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 11h45' ngày 21/3/2019 Tổ công tác Công an phường P, quận H, Thành phố Hà Nội kết hợp với Đội điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận H

làm nhiệm vụ trên địa bàn, khi đi đến trước cửa số nhà 2 phố C, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội thì phát hiện Phạm Văn T có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T cất giấu 01 gói giấy ăn màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng - T khai là ma túy Heroine mang đi để bán. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Đ để giải quyết.

Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Văn T: 01 điện thoại di động Nokia 220 màu trắng kèm sim số 0353821225. Kiểm tra điện thoại có nhiều nội dung trao đổi mua bán ma túy như: "Cho 3 cái 100 nhé e, anh biên lô anh mượn may"; "Huynh ơi cho e nơ.cái 1.tý nua e ship về e gui?e mêt.qua".

Theo kết luận giám định: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,261 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,167 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai: Khoảng 10h45' ngày 21/3/2019 Phạm Văn T đi đến khu vực gầm cầu L, phường P, quận H, Hà Nội gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 04 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa ma túy Heroine, với giá 360.000đồng mục đích để bán kiếm lời. Đến 11h45' cùng ngày, T nhận được điện thoại từ bạn quen ngoài xã hội tên V (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0326973393 gọi vào máy điện thoại của T số 0353821225 hỏi mua 03 gói ma túy với giá 300.000đồng. T đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước cửa số nhà 2 phố C, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội. Khi T đang đợi giao ma túy cho V thì bị tổ công tác kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên và phù hợp với nội dung tin nhắn điện thoại trao đổi mua bán ma túy bị thu giữ. Chiếc điện thoại thu giữ của T là tài sản của T dùng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy.

Về đối tượng bán ma túy và đối tượng "V" mua ma túy, do T khai không biết rõ căn cước chỉ biết số điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã rút list điện thoại, nhưng thuê bao chưa đăng ký thông tin nên không có điều kiện xác minh làm rõ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 26/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Phạm Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Phạm Văn T khai, khoảng 10h45' ngày 21/03/2019 T đến khu vực gầm cầu L mua của một người phụ nữ không quen biết 04 gói ma tuý (theo kết luận giám định là 0,428gam Heroin) với giá 360.000đồng mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 11h45' cùng ngày có một người bạn xã hội tên là V gọi điện cho T hỏi mua 03 gói Heroin với giá 300.000đồng, T đồng ý và hẹn giao ma tuý tại trước cửa nhà số 2 phố C, Thành phố Hà Nội. T cho 03 gói ma tuý có giấy bạc màu vàng gói trong một tờ giấy ăn màu trắng và 01 gói ma túy có giấy bạc màu vàng cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi đến địa điểm đã hẹn trước để bán ma túy cho V. Khi T đang đứng đợi nhưng chưa kịp gặp V thì đã bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ

cùng số ma túy trên. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Văn T với mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ ma tuý và 01 sim điện thoại. Chiếc điện thoại di động Nokia 220 màu trắng, do liên quan đến hành vi phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo khai báo thành khẩn, hiện bị cáo đang bị ung thư phổi giai đoạn cuối, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, Biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h45’ ngày 21/03/2019 T mua 04 gói ma tuý (theo kết luận giám định là 0,428gam Heroin) với giá 360.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Đến 11h45’ cùng ngày, T nhận được điện thoại từ một người bạn quen ngoài xã hội tên V sử dụng số điện thoại 0326973393 gọi vào điện thoại của T hỏi mua 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng. T đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước cửa số nhà 2 phố C, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội. T cho 03 gói ma tuý có giấy bạc màu vàng gói trong một tờ giấy ăn màu trắng và 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và đi đến địa điểm đã hẹn trước. Khi T đang đứng đợi để bán ma tuý cho V, nhưng chưa kịp gặp V thì đã bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng số ma túy trên.

Như vậy, hành vi của Phạm Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khi cá thể hóa hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo có 02 tiền sự ngoài thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian vừa có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu huỷ 0,428 gam Heroin và 01 sim điện thoại.

+ Chiếc điện thoại di động Nokia 220 màu trắng thu giữ của bị cáo, do liên quan đến hành vi phạm tội nhưng điện thoại đã cũ, giá trị sử dụng không còn nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **PHẠM VĂN T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: **PHẠM VĂN T 28 (hai mươi tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/3/2019 đến ngày 29/3/2019.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu huỷ: Một phong bì niêm phong dán kín các mép, trên các mép dán chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc C, người chứng kiến Bùi Việt A và bị can Phạm Văn T bên trong có ba gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa 0,261gam Heroin, PC09 trích mẫu giám định 0,036gam Heroin, còn lại 0,225gam Heroin và 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa 0,167gam Heroin, PC 09 trích mẫu 0,036gam Heroin, còn lại 0,131 gam Heroin.

+ Một sim điện thoại đã cũ.

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220 màu trắng đã cũ. Tại thời điểm bàn giao điện thoại và sim không mở được kiểm tra chất lượng, hiện trạng không rõ.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 26/7/2019).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa